

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 27/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải;

2. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Vũ L**, (tên gọi khác: **LC**), sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp AL, xã AB, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; cha: Bùi Tấn BE; mẹ: Nguyễn Thị TM; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/8/2017, bị Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Cao Lãnh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 18/11/2017; tạm giữ ngày 01/01/2019; tạm giam ngày 10/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Trần Quốc C, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Trần Quốc C: Nguyễn Thị Thu L (mẹ ruột, vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ AC, khóm MP, phường D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

2/ Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ CD, khóm E, phường , thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/01/2019, Trần Quốc C một mình đến nhà bạn Nguyễn Hoàng N rủ hùn tiền mua ma túy sử dụng chung, N đưa cho C 100.000 đồng. C nhắn tin cho L bằng ứng dụng "Messenger" hỏi mua 200.000 đồng, L đồng ý và nhắn tin cho C hẹn đến địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại tiệm "Nét 234", địa chỉ số 107 Phù Đồng, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú. Sau đó, C và N đi xe ôm đến, gặp nhau Cường đưa cho L 200.000 đồng, nhận tiền xong, L chỉ cho C vỏ gói thuốc Jet dưới nền nhà cách chỗ L ngồi 01 mét, C nhặt gói thuốc lên mở ra thấy bên trong có 01 tép ma túy, Cường lấy tép ma túy đưa N xem rồi cất giấu. Lúc này, lực lượng công an tiến hành kiểm tra, lập biên bản phạm tội quả tang lúc 10 giờ 50 phút cùng ngày, tiến hành tạm giữ vật chứng:

Thu giữ của bị cáo L gồm: Trong túi quần Jean phía trước bên phải 01 bìch nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu "số 01"; 01 vỏ gói thuốc Jet; 450.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng, L thừa nhận là tiền vừa bán ma túy cho C xong, còn 250.000 đồng là tài sản cá nhân L.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng N: 01 bìch nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu "số 02".

Tiến hành khám xét khẩn cấp Nhà ở của L thu giữ: 01 bật lửa gas màu vàng, 01 ống thủy tinh, 01 bìch nylon hàn kín 03 cạnh đã qua sử dụng, 01 đoạn ống hút dài 05cm màu trắng-xanh cắt xéo 01 đầu.

Tại Kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 03/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "số 01" gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng **0,064**gam (niêm phong 0,028gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 04/1 ngày 01/01/2019). Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "số 02" gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng **0,013**gam (đã sử dụng hết cho công tác giám định niêm phong ký hiệu 04/2 ngày 01/01/2019).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được, cũng với cách thức giao dịch mua bán và địa điểm như lần phạm tội quả tang, L đã nhiều lần trực tiếp bán ma túy cho Trần Quốc Cường, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2018, C và Nguyễn Hoàng N cùng hùn tiền được 200.000 đồng, C mua 01 tép ma túy của L đem về sử dụng.

Lần 2: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/12/2018, C và bạn ngoài xã hội tên Trí (không rõ nhân thân, địa chỉ) đổi cho L 01 con gà trống tre lấy 01 tép ma túy tương đương 200.000 đồng đem về sử dụng.

Lần 3: Không nhớ giờ cụ thể trong ngày 25/12/2018, C và bạn ngoài xã hội tên Trí (không rõ nhân thân, địa chỉ) hùn được 300.000 đồng, C mua 01 tép ma túy của L đem về sử dụng.

Tại cáo trạng số 51/CT-VKSTPCL, ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Sáng ngày 01/01/2019, Trần Quốc Cường, và Nguyễn Hoàng N hùn mỗi người 100.000 đồng mua ma túy sử dụng, C nhắn tin cho L bằng ứng dụng "Messenger" hỏi mua 200.000 đồng, giao dịch tại tiệm "Nét 234", địa chỉ số 107 Phù Đồng, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú. Cường đưa cho L 200.000 đồng, nhận tiền xong, L chỉ cho Cường vào gói thuốc Jet dưới nền nhà cách chỗ L ngồi 01 mét, Cường nhặt gói thuốc lên mở ra thấy bên trong có 01 tép ma túy, Cường lấy tép ma túy đưa N xem rồi cất giấu, bị bắt quả tang.

Ngoài ra thì bị cáo còn 03 lần bán ma túy khác cụ thể

Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2018, Cường và Nguyễn Hoàng N cùng hùn tiền được 200.000 đồng, C mua 01 tép ma túy của L đem về sử dụng.

Lần 2: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/12/2018, Cường và bạn ngoài xã hội tên Trí (không rõ nhân thân, địa chỉ) đổi cho L 01 con gà trống tre lấy 01 tép ma túy tương đương 200.000 đồng đem về sử dụng.

Lần 3: Không nhớ giờ cụ thể trong ngày 25/12/2018, Cường và bạn ngoài xã hội tên Trí (không rõ nhân thân, địa chỉ) hùn được 300.000 đồng, C mua 01 tép ma túy của L đem về sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bán ma túy, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu 04/1 ngày 01/01/2019 chứa 0,028gam ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 04/2 ngày 01/01/2019; 01 bật lửa gas màu vàng; 01 ống thủy tinh; 01 bịch nylon hàn kín 03 cạnh đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút dài 05cm màu trắng-xanh cắt xéo 01 đầu; là vật cấm và các công cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ của bị cáo 450.000 đồng và số tiền 450.000 đồng gia đình tự nguyện nộp thay bị cáo, là tiền bán ma túy, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.
- Tuyên bố bị cáo Bùi Vũ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Vũ L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/01/2019.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu 04/1 ngày 01/01/2019 chứa 0,028gam ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 04/2 ngày 01/01/2019; 01 bật lửa gas màu vàng; 01 ống thủy tinh;

01 bịch nylon hàn kín 03 cạnh đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút dài 05cm màu trắng-xanh cắt xéo 01 đầu.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước gồm: 450.000 đồng thu giữ của bị cáo (Đã chuyển vào tài khoản 3949.0.9046200.00000, tại Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp) và số tiền gia đình bị cáo nộp 450.000 đồng theo biên lai số 05944, ngày 04/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

- Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu